

KẾ HOẠCH

**Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở;
xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019**

Thực hiện Luật phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012; Luật hòa giải ở cơ sở năm 2013; Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021; Quyết định 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng chính phủ ban hành quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và Kế hoạch số 153/KH-UBND ngày 15/01/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019,

Ủy ban nhân dân huyện Thuận Nam ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Đẩy mạnh triển khai thực hiện có hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL); hoạt động hòa giải ở cơ sở; xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn huyện. Qua đó, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, phát huy tinh thần tìm hiểu, nghiên cứu, chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân. Từ đó, góp phần tạo chuyển biến tích cực trong ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật của công dân.

2. Yêu cầu

Bảo đảm triển khai, quán triệt đầy đủ, kịp thời các chủ trương, đường lối của Đảng, các chính sách, pháp luật của Nhà nước đến cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn huyện. Quá trình triển khai cần bám sát nhiệm vụ được giao theo Chương trình, Kế hoạch, Đề án PBGDPL của tỉnh; phối hợp chặt chẽ và chủ động lồng ghép trong thực hiện các hoạt động, nhằm nâng cao hiệu quả công tác phối hợp trong phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn huyện.

Tiếp tục quan tâm, đẩy mạnh chỉ đạo triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật bảo đảm phù hợp về nội dung, nhóm đối tượng, địa bàn, lĩnh vực và nhu cầu thực tế của địa phương; thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, tập trung hướng về cơ sở; huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực trong thực hiện xã hội hóa công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở.



Chủ động triển khai thực hiện tập trung công tác hòa giải ở cơ sở và xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

II. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

a) Xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch công tác PBGDPL năm 2019 và các Kế hoạch, Chương trình, Đề án về PBGDPL giai đoạn 2017-2021. Tập trung thực hiện Kế hoạch số 4110/KH-UBND ngày 03/10/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ; đẩy mạnh triển khai Quyết định số 2443/QĐ-UBND ngày 25/12/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Đề án về đề cao trách nhiệm và từng bước hình thành thói quen chủ động học tập, tự giác tuân thủ, chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

b) Tăng cường công tác quản lý nhà nước về PBGDPL và công tác phối hợp với Mặt trận, đoàn thể trong việc triển khai công tác PBGDPL; nghiên cứu, đổi mới nội dung, hình thức PBGDPL phù hợp với đối tượng và lĩnh vực quản lý, đồng thời chú trọng nghiên cứu, triển khai các hình thức, phương pháp phổ biến, giáo dục pháp luật mới, thiết thực, hiệu quả và phù hợp tình hình thực tế của địa phương.

c) Nội dung cần tập trung tuyên truyền, phổ biến: Hiến pháp năm 2013; Luật đất đai; Luật tiếp cận thông tin; Luật hôn nhân và gia đình; Luật khiếu nại; Luật tố cáo; Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Luật bình đẳng giới và các quy định pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình, nhất là phòng, chống bạo lực đối với phụ nữ, trẻ em; các quy định của pháp luật; Bộ luật dân sự; Bộ luật hình sự; Luật hòa giải ở cơ sở; lồng ghép tuyên truyền, phổ biến nội dung các Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên, nhất là các quy định của pháp luật Việt Nam về quyền dân sự, quyền chính trị; các Luật được Quốc hội thông qua tại các kỳ họp trong năm 2019; các Chương trình, Đề án về PBGDPL thuộc phạm vi quản lý. Đồng thời lồng ghép tuyên truyền, phổ biến mang tính định hướng các quy định về chính sách pháp luật mà dư luận xã hội quan tâm hoặc định hướng dư luận xã hội, các chính sách, quy định dự kiến điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới trong dự thảo xây dựng luật năm 2019 (nếu có).

d) Thực hiện công tác PBGDPL cho các đối tượng đặc thù, trọng tâm là người dân ở vùng dân tộc thiểu số, miền núi, vùng sâu, vùng xa, ven biển, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; người lao động trong doanh nghiệp; nạn nhân bạo lực gia đình, người khuyết tật; người đang chấp hành hình phạt tù, người đang bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc.

đ) Phát huy vai trò, trách nhiệm của từng thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL và đẩy mạnh công tác phối hợp giữa các thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL trong quá trình tham mưu, triển khai, tổ chức thực hiện công tác PBGDPL.

e) Thường xuyên rà soát, củng cố, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật; bồi dưỡng kiến thức pháp luật và kỹ năng, nghiệp vụ PBGDPL gắn với quản lý, sử dụng có hiệu quả nguồn lực.

g) Tiếp tục duy trì và tổ chức thực hiện bảo đảm hiệu quả, thiết thực các buổi sinh hoạt Ngày Pháp luật và các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam (ngày 09/11) năm 2019.

h) Nâng cao công tác PBGDPL trong nhà trường và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; nghiên cứu, đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả xây dựng, khai thác và sử dụng Tủ sách pháp luật.

i) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL; khai thác, thực hiện có hiệu quả các Trang thông tin điện tử, Cổng Thông tin điện tử trong công tác thông tin, truyền thông về công tác PBGDPL.

2. Công tác hòa giải ở cơ sở

a) Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn thi hành Luật hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; tổ chức rà soát, đánh giá tình hình thi hành pháp luật về hòa giải ở cơ sở, nhất là công tác hòa giải ở cơ sở các vụ lynch gia đình đối với phụ nữ tại địa phương.

b) Củng cố, kiện toàn Tổ hòa giải và đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở; bồi dưỡng kiến thức pháp luật, tập huấn nâng cao kỹ năng nghiệp vụ gắn với trang bị kiến thức, quy định pháp luật cho hòa giải viên ở cơ sở.

c) Tăng cường tuyên truyền hoạt động hòa giải ở cơ sở trên hệ thống thông tin đại chúng để người dân tích cực sử dụng biện pháp hòa giải để giải quyết mâu thuẫn, tranh chấp, nhất là các vụ việc liên quan đến bạo lực gia đình, bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em.

3. Xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

a) Tiếp tục triển khai thực hiện nhiệm vụ xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; đánh giá kết quả thực hiện xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2018 trên địa bàn huyện.

b) Theo dõi, hướng dẫn, triển khai các giải pháp để thực hiện tốt việc đánh giá, công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định 619/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

c) Tiếp tục tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về đánh giá, chấm điểm, công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật sát với yêu cầu thực tế của địa phương; triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến tiêu chí tiếp cận pháp luật, đánh giá chấm điểm, công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch của huyện, các Phòng, Ban, Hội, Đoàn thể chủ động trong việc chỉ đạo, triển khai thực hiện bảo đảm thiết thực, hiệu quả và phù hợp

tình hình thực tế tại cơ quan, đơn vị mình; Ủy ban nhân dân các xã ban hành Kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện và gửi Kế hoạch về Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Tư pháp) **trước ngày 30/01/2019**.

2. Cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật huyện làm đầu mối tham mưu giúp Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ theo Kế hoạch.

3. Phòng Văn hóa - Thông tin phối hợp với Trung tâm Văn hóa – Thể thao và Truyền thanh huyện thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến các quy định mới của pháp luật kịp thời đến Nhân dân trên hệ thống thông tin đại chúng.

4. Phòng Tài chính – Kế hoạch có trách nhiệm tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân huyện bố trí kinh phí bảo đảm thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch này; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị và các xã dự trù, thanh quyết toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch.

5. Kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết, khen thưởng; đồng thời đảm bảo thực hiện chế độ báo cáo sơ kết, tổng kết hoặc đột xuất gửi về Ủy ban nhân dân huyện (thông qua cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật huyện - Phòng Tư pháp) để theo dõi, tổng hợp; **thời gian gửi báo cáo sơ kết 06 tháng đầu năm trước ngày 10/5 và thời gian gửi báo cáo tổng kết năm trước ngày 10/11**.

Giao Phòng Tư pháp (cơ quan Thường trực Hội đồng PHPBGDPL huyện) làm đầu mối, tham mưu giúp Ủy ban nhân dân huyện và Hội đồng PHPBGDPL huyện trong công tác chỉ đạo, triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn huyện; kịp thời tổng hợp, báo cáo UBND huyện về kết quả triển khai, tổ chức thực hiện.

Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân huyện (thông qua Phòng Tư pháp) để xem xét, chỉ đạo thực hiện. /.

Nơi nhận: *G*

- Hội đồng PHPBGDPL Tỉnh;
- Phòng NV2 (Sở Tư pháp);
- TT Huyện ủy, TT HĐND huyện;
- CT và các PCT UBND huyện;
- Các Phòng, Ban; Mặt trận, Hội, đoàn thể huyện;
- UBND các xã;
- Lưu: VT.

(báo cáo)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Xuân Cường